

Số: 2704/NASCO-CBTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2017

CÔNG BỐ THÔNG TIN



Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty: Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài (NASCO);

Trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Tp. Hà Nội;

Điện thoại: 04. 38865127;

Fax: 04. 38865555

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Mạnh Quân

Địa chỉ: Số nhà 15 ngõ 134 tổ 31 Lê Trọng Tấn- Khương Mai-Thanh Xuân - Hà Nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, fax):

Di động: 0936636969;

CQ: 04. 38840668;

Fax: 04. 38865555

Loại công bố thông tin: Bất thường

Nội dung công bố thông tin: Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng không sân bay Nội Bài công bố thông tin về việc ký hợp đồng với Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty

(Có hợp đồng gửi kèm)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Người công bố thông tin
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, BTK



Nguyễn Mạnh Quân

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*

Số: 352 /2017/UHY-HĐKT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2017

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

*(V/v: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017
Của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài)*

- Căn cứ Bộ luật Dân sự của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Theo thoả thuận giữa Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI

Người đại diện : Ông Nguyễn Mạnh Quân
Chức vụ : Tổng Giám đốc
Trụ sở : Sân bay quốc tế Nội Bài, Xã Phú Minh, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội
Mã số thuế : 0100108254
Fax : 024 3 886 5555
Điện thoại : 024 3 884 6688
Tài khoản VND : 105.2060.4976.016
Tại ngân hàng : Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Người đại diện : Ông Đào Xuân Dũng
Chức vụ : Chủ tịch
Trụ sở : Tầng 9, tòa nhà HL, ngõ 82, Duy Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Fax : 84.4.37557 448
Điện thoại : 84.4.37557 446
Mã số thuế : 0102021062
Tài khoản VND : 02027914.009
Tại ngân hàng : TMCP Tiên Phong – Chi nhánh Thăng Long, Hà Nội

Sau khi thoả thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài, công việc kiểm toán sẽ được chia thành 02 giai đoạn, cụ thể:

- Kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng của Công ty giai đoạn từ ngày 01/01/2017 - 30/09/2017;
- Kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.
- Kiểm toán và phát hành Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo 02 giai đoạn: từ ngày 01/01/2017 - 30/09/2017 và niên độ từ ngày 01/01/2017 - 31/12/2017.
- Phát hành Thư quản lý đề cập những vấn đề còn tồn tại trong hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty và đưa ra các ý kiến tư vấn phù hợp.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của Bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho Bên B:
 - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
 - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán; bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc của Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc", một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do Bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho Bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

Trách nhiệm của bên B:

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được

sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán đúng theo cam kết về nhân sự trong Thư mời cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của Bên B.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của Bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

Ngoài ra, Bên B có trách nhiệm phối hợp với Công ty kiểm toán và kiểm toán viên thực hiện kiểm toán Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài (Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP) để giải trình và cung cấp thông tin phục vụ công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng Công ty.

ĐIỀU 3: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN

Bên B sẽ cử các kiểm toán viên đến thực hiện công việc kiểm toán trực tiếp tại Văn phòng của Bên A. Thời gian kiểm toán cụ thể như sau:

- Thời gian thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính riêng giai đoạn từ ngày 01/01/2017 - 30/09/2017 và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 được bắt đầu không chậm hơn 03 ngày kể từ ngày Bên B nhận được báo cáo tài chính (bản chính thức) của Bên A.
- Bên B phát hành báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Bên A giai đoạn từ ngày 01/01/2017 - 30/09/2017 không muộn hơn 2 tuần kể từ ngày bắt đầu thực hiện kiểm toán.
- Bên B phát hành báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 không muộn hơn ngày 25/02/2018.

Thời gian phát hành báo cáo kiểm toán nêu trên được thực hiện trong điều kiện Bên A cung cấp đầy đủ và kịp thời cho Bên B tất cả các tài liệu liên quan đến cuộc kiểm toán theo yêu cầu của Bên B.

Trong quá trình thực hiện công việc nếu có phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến tiến độ công việc, hai bên sẽ phải thông báo kịp thời cho nhau để tìm biện pháp xử lý thích hợp.

ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán cuối năm, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các tài liệu sau:

- 08 bộ Báo cáo kiểm toán kèm Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/01/2017 - 30/09/2017 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài bằng tiếng Việt;
- 08 bộ Báo cáo kiểm toán kèm Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán giai đoạn từ ngày 01/01/2017 - 30/09/2017 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài bằng tiếng Việt;
- 08 bộ Báo cáo kiểm toán kèm Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài bằng tiếng Việt;
- 08 bộ Báo cáo kiểm toán kèm Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài bằng tiếng Việt;
- 03 bộ Thư quản lý đề cập đến những vấn đề còn tồn tại trong hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống kế toán của Bên A mà các kiểm toán viên đã phát hiện trong quá trình kiểm toán cùng các gợi ý về giải pháp hoàn thiện.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Phí dịch vụ

Tổng phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Nội Bài là: **190.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi triệu đồng chẵn).**

Phí dịch vụ nêu trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%.

2. Phương thức thanh toán:

- Lần 1: Thanh toán 50% giá trị Hợp đồng ngay sau khi ký hợp đồng;
- Lần 2: Thanh toán 50% giá trị Hợp đồng còn lại sau khi Bên B bàn giao Báo cáo kiểm toán chính thức cho Bên A.

ĐIỀU 6: PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

- Bên B chịu trách nhiệm trước Bên A và Pháp luật về việc lập và phát hành Báo cáo kiểm toán tuân thủ theo các Chuẩn mực kiểm toán và các quy định của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp do lỗi của Bên B, Báo cáo kiểm toán do Bên B lập không đảm bảo chất lượng dẫn đến Báo cáo kiểm toán không được các cấp có thẩm quyền của Bên A thông qua hoặc dẫn đến các tổn thất về mặt kinh tế của Bên A, Bên B phải đền bù thiệt hại cho Bên A. Mức đền bù thiệt hại (nếu có) sẽ được hai Bên sẽ trao đổi và thống nhất theo quy định của Bộ Luật Dân sự.
- Trường hợp do lỗi của Bên B, việc nộp Báo cáo kiểm toán cho Bên A muộn so với thời hạn của Hợp đồng, Bên B phải chịu phạt 1% Tổng giá trị Hợp đồng/ngày chậm trễ và Tổng mức phạt không quá 8% Tổng giá trị Hợp đồng. Trường hợp Bên B giao nộp chậm quá 8 ngày so với thời hạn quy định tại Hợp đồng này, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng, Bên B phải hoàn trả toàn bộ số tiền đã nhận thanh toán từ Bên A và bồi thường thiệt hại cho Bên A theo quy định của Bộ Luật Dân sự.

ĐIỀU 7: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn trở ngại, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế hợp pháp do hai Bên bổ nhiệm.

ĐIỀU 8: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai Bên và hết hiệu lực khi thanh lý xong.

Đại diện Bên B
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ
TƯ VẤN UHY**



Đào Xuân Dũng

Đại diện Bên A
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG
KHÔNG SÂN BAY NỘI BÀI**



Nguyễn Mạnh Quân



SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 10 tháng 11 năm 2017

**P.TRƯỞNG PHÒNG TC-HC
Ngô Thế Anh**